

Số: 409/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: **382/TLST-HNGĐ** ngày 04/9/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Lê Quốc C, sinh năm 1991;

HKTT: Thôn C, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số H đường P, phường X, quận N, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1995;

HKTT và Nơi cư trú: Căn hộ C, tòa nhà G, Khu đô thị V, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm:

Anh C, chị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, TP Hà Nội vào ngày 16/7/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc trong khoảng thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay. Nay anh C, chị H cùng xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh chị có 02 con chung, cháu lớn là Lê Phương N (Gái) sinh ngày 15/10/2019 và cháu nhỏ là Lê Ngọc A (Gái) sinh ngày 11/12/2023. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận: chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về cấp dưỡng: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng/2con/tháng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[5] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Lê Quốc C và chị Nguyễn Thị Thu H1 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung cháu lớn là Lê Phương N (Gái) sinh ngày 15/10/2019 và cháu nhỏ là Lê Ngọc A (Gái) sinh ngày 11/12/2023. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thoả thuận: chị H1 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 đồng/ 2con/ tháng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Chị H1 tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0009982 ngày 29/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Chương Dương, Thượng Tín, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị H2